

KẾ HOẠCH

**Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa
trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2022**

Thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017; Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 73/TTr-STP ngày 20/01/2022; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2022, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Kịp thời cung cấp cơ sở dữ liệu về pháp luật, thông tin pháp lý cho doanh nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp được phổ biến, giáo dục pháp luật, giải đáp pháp luật góp phần hạn chế rủi ro về pháp lý cho doanh nghiệp.

b) Tạo thuận lợi để các doanh nghiệp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về pháp lý trong quá trình hoạt động.

2. Yêu cầu

a) Đảm bảo mục tiêu, yêu cầu của Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; lồng ghép, kết hợp hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với việc thực hiện các chương trình, đề án khác có liên quan đến doanh nghiệp.

b) Các cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức đại diện của doanh nghiệp chủ động tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ của mình; đồng thời phối hợp với các cơ quan có liên quan để thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn.

c) Kết hợp thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với thực hiện Chương trình, dự án liên quan đến doanh nghiệp đang được triển khai trên địa bàn tỉnh để đảm bảo tính đồng bộ, tránh chồng chéo trong thực hiện.

d) Việc thực hiện kế hoạch phải đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động của các doanh nghiệp

a) Rà soát, tham mưu ban hành mới, thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL liên quan đến doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của HĐND và UBND tỉnh bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tiếp nhận phản ánh về khó khăn, vướng mắc, kiến nghị doanh nghiệp trong quá trình hoạt động, kinh doanh nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu pháp luật phục vụ hoạt động của doanh nghiệp

a) Nội dung thực hiện: Rà soát, cập nhật văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến hoạt động doanh nghiệp lên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính và Cổng thông tin điện tử tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì:

- Sở Tư pháp cập nhật văn bản quy phạm pháp luật lên trang Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

- Văn phòng Ủy ban tỉnh: Cập nhật thủ tục hành chính trên trang Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính (Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính); tích hợp trang cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật vào cổng thông tin điện tử của tỉnh (bộ phận Cổng thông tin điện tử tỉnh).

c) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Cập nhật dữ liệu về bản án, quyết định của tòa án; phán quyết của trọng tài thương mại; quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; quyết định xử lý vi phạm hành chính và các văn bản khác có liên quan đến doanh nghiệp

Cập nhật và đăng tải các bản án, quyết định của tòa án; phán quyết, quyết định của trọng tài thương mại; quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến doanh nghiệp được phép công khai, có hiệu lực thi hành mà Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là một bên có liên quan lên cổng thông tin điện tử tỉnh.

a) Cơ quan chủ trì: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân cấp huyện; Văn phòng UBND tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp

a) Tập huấn cho cán bộ của doanh nghiệp về các nội dung của pháp luật phù hợp trong quá trình kinh doanh, sản xuất.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Quý II, III năm 2022.

b) Tọa đàm trao đổi, giải đáp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất, kinh doanh cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên các lĩnh vực

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2022.

5. Điều tra khảo sát để nắm bắt thông tin về thực trạng áp dụng pháp luật và nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp

Tổ chức điều tra, khảo sát, tọa đàm, hội nghị, hội thảo để nắm bắt thông tin về thực trạng áp dụng pháp luật của doanh nghiệp, nhu cầu của doanh nghiệp về bồi dưỡng pháp luật kinh doanh để có cơ sở xây dựng các hoạt động cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

b) Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện; các hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

c) Thời gian thực hiện: Quý II năm 2022.

6. Giải đáp pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực do mình quản lý có liên quan đến hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

a) Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngân sách hàng năm theo các quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã được huy động, sử dụng kinh phí tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật.

b) Huy động nguồn kinh phí từ các Chương trình, dự án, đề án liên quan. Khuyến khích các doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ, tài trợ kinh phí thực hiện Chương trình.

2. Trách nhiệm thực hiện

a) Sở Tư pháp

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; thực hiện tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh cử báo cáo viên tham gia tập huấn và phổ biến pháp luật cho doanh nghiệp khi các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp yêu cầu.

b) Cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định dự toán kinh phí và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

c) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung kế hoạch này chủ động trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Hàng năm, tổng hợp kết quả thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 15/12.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết. ✓

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh uỷ, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT TTr UBND tỉnh,
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- PCVP TH UBND tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, TH (Hn).

hgv

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]
Lê Hồng Vinh